

GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG VỚI SỰ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TIỀN TIẾN ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC

Nguyễn Lâm Thảo Linh^(*)

^(*) Tiến sĩ, Học viện Chính trị Khu vực II.

Email: truclinhtriethoc@gmail.com

Tóm tắt: Giá trị văn hóa truyền thống là những giá trị được sáng tạo ra trong điều kiện lịch sử đặc thù, thể hiện bản sắc của một cộng đồng (dân tộc), có sức sống lâu dài trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Bài viết phân tích khái niệm giá trị văn truyền thống; làm rõ vai trò và đề xuất phương hướng phát huy giá trị văn hóa truyền thống đối với xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Từ khóa: Giá trị, văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc dân tộc, Việt Nam.

Ngày nhận bài: 14/12/2023; ngày phản biện: 15/12/2023; ngày sửa chữa: 05/01/2024; ngày duyệt đăng: 15/01/2024.

Đặt vấn đề

Tính quy luật của sự phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là quá trình biện chứng giữa bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống với thụ nhận giá trị văn hóa của nhân loại và nội sinh giá trị mới ngang tầm thời đại; mà trong đó, giá trị văn hóa truyền thống là động lực, là nền tảng, là tiền đề và là điều kiện của tất cả.

1. Khái niệm giá trị văn hóa truyền thống

Thời cổ đại, ở Trung Quốc, thuật ngữ “*Văn hóa*” được xem là “văn tự và giáo hóa”. Còn ở phương Tây, “văn hóa” bắt

nguồn từ một động từ tiếng La-tinh “*colere*” sau chuyển thành “*cultura*”, có nghĩa là cày cấy, vun trồng. Từ đó, xuất hiện từ *agri - cultura* có nghĩa là trồng trọt ngoài đồng - cây lương thực, tức nông nghiệp. Về sau, “*cultura*” chuyển nghĩa từ trồng trọt cây cối sang vun trồng tinh thần, trí tuệ con người. Thực chất của văn hóa là “*nhân hóa*” - sự phát triển bản chất nhân văn của con người, của xã hội. C.Mác cũng đã viết: “có thể xét đoán trình độ văn hóa chung của con người khi bản chất người trở thành tự nhiên đối với con người” (C.Mác và Ph.Ăngghen 2000: 166).

Theo dòng lịch sử, khái niệm văn hóa có rất nhiều định nghĩa khác nhau. Edward Tylor đưa ra một định nghĩa về văn hóa được xem là cổ điển: “văn hóa hiểu theo nghĩa rộng nhất của nó, là toàn bộ phức thể bao gồm hiểu biết, tín ngưỡng, nghệ thuật, đạo đức, luật pháp, phong tục và những khả năng và tập quán khác mà con người có được với tư cách là một thành viên của xã hội” (2001: 13). Hồ Chí Minh quan niệm: “vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn” (2011: 458).

Về bản chất, “*văn hóa là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử*”; biểu hiện sức sáng tạo và năng lực vươn lên cải biến tự nhiên, cải biến xã hội và cải biến bản thân con người theo hệ chuẩn Chân - Thiện - Mỹ trong từng giai đoạn lịch sử xác định (Từ điển Tiếng Việt 1992: 1079).

Theo từ gốc tiếng Latinh, “truyền thống” là “Tradition” gồm động từ

“Tradere (traditus), có nghĩa: “truyền lại”, “nuông lại”, “giao lại” và “phân phát”. Còn thuật ngữ “truyền thống”, người Việt Nam thường xem đó là sự kế thừa di sản xã hội có giá trị được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Từ điển Bách khoa Việt Nam định nghĩa: “Truyền thống là quá trình chuyển giao từ thế hệ này sang thế hệ khác những yếu tố xã hội và văn hóa, những tư tưởng, chuẩn mực xã hội, phong tục, tập quán, lễ nghi... và được duy trì trong các tầng lớp xã hội và giai cấp trong một thời gian dài. Truyền thống là cốt lõi, là bộ phận bền vững nhất của văn hóa tộc người” (Từ điển Bách khoa Việt Nam 2005: 630).

Trong tất cả những cái được lưu truyền lâu dài trong xã hội, chỉ được xem là văn hóa truyền thống hay giá trị văn hóa truyền thống khi cái đó trực tiếp hay gián tiếp phản ánh bản chất giá trị vĩnh hằng của nhân loại (Chân - Thiện - Mỹ). Dù giá trị văn hóa truyền thống mang tính đa dạng trong từng hoàn cảnh lịch sử cụ thể với những biểu hiện và giá trị sử dụng có thể khác nhau, thậm chí dường như đối lập nhau nhưng, cái căn cốt, tiêu chí đánh giá và xác nhận chất văn hóa của tất cả là Chân giá trị. Giá trị văn hóa truyền thống có sức kích thích mạnh mẽ đến việc hình thành và phát triển động lực của chủ thể mà nhất là khi gặp khó khăn thì truyền thống càng trở dậy mạnh mẽ hơn bao giờ hết như sức

mạnh hiện thực để chủ thể vượt qua tất cả. Không những thế, truyền thống còn là nhân tố cực kỳ quan trọng quy định việc lựa chọn phương thức, phương tiện... hành động thực tiễn của chủ thể.

Giá trị là kết tinh sự đánh giá và xác nhận của xã hội về hành vi của con người được thực tiễn kiểm nghiệm là phù hợp với yêu cầu tồn tại và phát triển của con người, xã hội loài người trong tiến trình lịch sử, trở thành tiêu chí và chuẩn mực trong đời sống cộng đồng; tuyệt nhiên không phải là ý muốn hay đánh giá chủ quan của những cá nhân hoặc của nhóm người.

Giá trị là một phạm trù Người biểu hiện sự nhân đạo, văn minh, bản chất khoa học và cách mạng trong quá trình phát triển con người. Giá trị là thành quả sáng tạo mang tính chung loài được từng quốc gia, dân tộc, cộng đồng người, tập thể, cá nhân chiếm lĩnh, giữ gìn và phát huy trong đời sống xã hội hiện thực. Những giá trị được chủ thể nhận thức theo nhu cầu tồn tại, phát triển và tương ứng với năng lực của mình trở thành hứng thú thúc đẩy hành động thực tiễn chiếm lĩnh lấy những giá trị đó trong quá trình hình thành nhân cách.

Giá trị văn hóa truyền thống được hình thành, tồn tại và phát triển trong những hoàn cảnh lịch sử đặc biệt từ sự hình thành, tranh đấu tồn tại và phát triển của một cộng đồng, một dân tộc. Giá trị văn hóa truyền thống là hệ cốt lõi làm

nên bản sắc văn hóa của cộng đồng. “Bản sắc là màu sắc, tính chất riêng, tạo thành đặc điểm chính” (Từ điển Tiếng Việt 1992: 45). Bản sắc văn hóa truyền thống của một cộng đồng được hình thành trong những hoàn cảnh lịch sử đặc biệt từ sự hình thành cư dân trong những điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, chính trị và xã hội đến quan hệ đối với những cộng đồng khác. Bản sắc giá trị văn hóa truyền thống của một cộng đồng được đặc trưng bởi hệ giá trị cơ bản, bậc thang giá trị của xã hội và trở thành đạo lý sinh tồn của cộng đồng đó; là nhân tố bảo đảm cho cộng đồng tồn tại trong tính chỉnh thể của quá khứ với hiện tại và tương lai một cách bền vững của chính mình.

Bản sắc giá trị văn hóa truyền thống của một cộng đồng biểu hiện đậm nét trong sản xuất vật chất, trong sản xuất tinh thần và trong sản xuất giống nòi; biểu hiện trong đấu tranh chống thiên tai, chống ngoại xâm; biểu hiện trong đời sống chính trị, đời sống văn hóa, trong đời sống xã hội, trong giao lưu và hợp tác quốc tế; biểu hiện những giá trị trong khoa học, kỹ thuật, giáo dục; văn hóa nghệ thuật, văn hóa trang phục, văn hóa ẩm thực, văn hóa giao tiếp, văn hóa chính trị, văn hóa giao thông... với những chuẩn mực văn hóa khoa học, văn hóa đạo đức và văn hóa thẩm mỹ mà dễ nhận thấy nhất là hệ thống hành vi của cộng đồng đó trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Vậy, giá trị văn hóa truyền thống là những giá trị được sáng tạo ra trong điều kiện lịch sử đặc thù, thể hiện bản sắc của một cộng đồng (dân tộc), có sức sống lâu dài trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

2. Vai trò của giá trị văn hóa truyền thống đối với sự phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

Thứ nhất, giá trị văn hóa truyền thống - động lực phát triển bản sắc dân tộc của nền văn hóa tiên tiến.

Hiện tại, có nhiều định nghĩa về động lực và chia động lực thành nhiều thể loại với những cơ chế khác nhau thúc đẩy từng loại vận động và phát triển cụ thể. Nhìn tổng quát, “động lực” là cái có sức mạnh kích thích các thành tố bên trong thúc đẩy sự vận động theo hướng đi lên.

Trong lĩnh vực văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống là tố chất nhân bản nội tại của nền văn hóa và của mỗi chủ thể, có sức mạnh thúc đẩy - định hướng sự phát triển nền văn hóa hiện đại của dân tộc.

Từ đặc điểm địa lý tự nhiên và xã hội, kinh tế và chính trị, mà đặc biệt là lịch sử văn hóa đã hình thành, phát triển những giá trị truyền thống độc đáo của nền văn hóa và con người Việt Nam. Đó là những giá trị biểu trưng cho lòng yêu nước và thương nòi, tính cộng đồng xã hội và tinh thần dân tộc, lòng nhân ái và bao dung. Đó còn là sự dịu dàng và tinh tế, kiên quyết mà kiên trì dẻo dai, tự lực tự cường và khát vọng tự do hạnh phúc, nhạy bén

thụ nhận sáng tạo giá trị của nhân loại... Những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc đã, đang và sẽ trở thành một sức mạnh kích thích thúc đẩy và định hướng phát triển nền văn hóa của đất nước; cũng trở thành đối tượng chiếm hữu của từng chủ thể để phát triển và hoàn thiện phẩm chất Người của chính mình.

Trong chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của cả quốc gia dân tộc, những giá trị văn hóa truyền thống bản sắc không chỉ là sự tổng hòa giá trị của tất cả các vùng miền, các dân tộc (sắc tộc) mà còn là sự thụ nhận giá trị của các dân tộc khác, của nhân loại và không ngừng nội sinh ra giá trị mới biểu hiện bản sắc cùng năng lực sinh tồn của dân tộc trong dòng chảy văn hóa nhân loại. Giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam có sức kích thích mạnh mẽ đến việc đến việc thụ nhận giá trị nhân loại và nội sinh ra giá trị mới của nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam biểu hiện cốt lõi trí tuệ và tâm hồn, bản lĩnh và hào khí; xác nhận cách suy nghĩ, cách cảm nhận, cách đối nhân xử thế; thể hiện tầm vóc thế giới quan, nhân sinh quan và đạo lý sinh tồn của giống nòi Lạc - Hồng. Giá trị văn hóa truyền thống trở thành tình cảm, niềm tin, khát vọng, lý tưởng và ý chí... biểu hiện sức sống mãnh liệt cùng sự trường tồn của

văn hóa và con người Việt Nam. Đó là nền tảng, là động lực nội tại của bản thân nền văn hóa mà cũng là động lực trực tiếp xây dựng và phát triển một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Thứ hai, giá trị văn hóa truyền thống - nền tảng thụ nhận giá trị nhân loại phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Nền tảng là bộ phận vững chắc, dựa trên đó mà các bộ phận khác tồn tại và phát triển. Nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là chính thể các bộ phận hợp thành mà trong đó, giá trị văn hóa truyền thống là nền tảng, là cơ sở thụ nhận giá trị nhân loại và nội sinh giá trị mới phát triển giá trị văn hóa nước nhà.

Thụ nhận giá trị văn hóa là trên nền tảng giá trị của dân tộc, chủ động tiếp nhận giá trị văn hóa của nhân loại, chuyển cái tinh hoa ấy thành giá trị của chính mình; khi giá trị đó được lưu truyền lâu dài trong nền văn hóa dân tộc và thể hiện bản sắc dân tộc thì nó trở thành giá trị văn hóa truyền thống.

Thụ nhận giá trị văn hóa nhân loại là quá trình biện chứng giữa giữ gìn, phát huy giá trị của dân tộc và chất lọc tiếp nhận những giá trị của nhân loại, tích hợp vào giá trị truyền thống - chuyển thành giá trị của dân tộc. Trên cơ sở phát huy giá trị dân tộc, tiến hành giao lưu, hợp tác với các nền văn hóa khác mà

chất lọc cái tinh túy nhất, lựa chọn thụ nhận cái có giá trị nhất của nhân loại và phù hợp nhất với bản sắc của dân tộc, với sự phát triển con người Việt Nam. Đồng thời, đó cũng là quá trình thẩm thấu sâu sắc bản sắc văn hóa của dân tộc và yêu cầu phát triển văn hóa của đất nước trong từng giai đoạn lịch sử mà không chọn hay chưa chọn những cái có thể có giá trị với dân tộc nào đó nhưng chưa phù hợp với hoàn cảnh của đất nước hay không phù hợp với đạo lý sinh tồn của dân tộc Việt Nam.

Quá trình phát triển văn hóa Việt Nam đã chứng minh, trên nền tảng những giá trị căn bản của dân tộc, tự bản thân nền văn hóa đã tổng hòa những giá trị của các dân tộc khác trong quá trình tương tác, giao thoa và ảnh hưởng lẫn nhau (một cách tự giác và tự phát, kể cả bị cưỡng bức) làm nên một nền văn hóa độc đáo của dân tộc; chiến thắng mọi sự đồng hóa của ngoại bang, khẳng định bản sắc cùng năng lực sinh tồn của dân tộc trong dòng chảy văn hóa nhân loại.

Thứ ba, giá trị văn hóa truyền thống - tiền đề và điều kiện nội sinh giá trị mới phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Tiền đề là cái cần thiết có trước để làm việc gì đó hoặc cho một cái khác xảy ra. Còn điều kiện là cái cần phải có cho một cái khác có thể có hoặc có thể xảy ra. Một giá trị văn hóa mới chỉ có thể ra

đời từ giá trị văn hóa truyền thống làm tiền đề và sự nội sinh đó từ điều kiện đã được chuẩn bị bởi giá trị văn hóa truyền thống.

Nội sinh văn hóa là sự tự sáng tạo ra giá trị văn hóa mới đã được chuẩn bị tiền đề và điều kiện từ giá trị đã tích lũy (truyền thống và thụ nhận). Trên nền tảng và từ sự kích thích, thúc đẩy, định hướng của giá trị văn hóa truyền thống mà giá trị mới biểu hiện cho sự phát triển bản sắc của nền văn hóa và đạo lý sinh tồn của dân tộc ra đời và trở thành tố chất của nền văn hóa Việt Nam hiện đại, góp phần phát triển kho tàng văn hóa nhân loại.

Nội sinh giá trị mới là kết quả của quá trình biện chứng giải quyết mâu thuẫn giữa giá trị đã tích lũy mang tính ổn định với sự vận động của thực tiễn luôn phải sinh vấn đề mới yêu cầu phải có tri thức tiên tiến hơn đáp ứng. Sự tương tác giữa giá trị đã tích lũy và yêu cầu thực tiễn cuộc sống tất yếu đưa đến một sự nội sinh giá trị mới. Về cơ bản, sự nội sinh giá trị mới tỷ lệ thuận với quá trình phát huy giá trị đã tích lũy vào giải quyết những vấn đề sống động của thực tiễn.

Quá trình phát huy giá trị văn hóa truyền thống và thụ nhận giá trị của nhân loại, nền văn hóa dân tộc tích lũy và đúc kết được những giá trị bao quát nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội với nhiều ngành khoa học khác nhau. Nhưng, thực

tiễn luôn đòi hỏi mỗi lĩnh vực, mỗi ngành khoa học phải luôn bổ sung kiến thức mới, hình thành và phát triển ngành khoa học mới với những giá trị mới tương ứng phù hợp hơn nữa với thực tế đang vận động và phát triển.

Ngành khoa học mới, giá trị mới ra đời là kết quả của quá trình hoạt động khoa học nghiêm túc với nhiều phương thức khác nhau bằng không ngừng nghiên cứu lý luận (trong đó có lý luận truyền thống) một cách có hệ thống và tổng kết sâu sắc kinh nghiệm thực tiễn của dân tộc (có cả kinh nghiệm truyền thống), của nhân loại đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ đất nước.

Mỗi một giá trị mới đều là một kết cấu bởi tổ chất giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, tổ chất giá trị thụ nhận của chủng loài và tổ chất giá trị mới xác nhận. Đến lượt mình, giá trị mới này lại trở thành động lực và nền tảng, thành tiền đề và điều kiện cho sự nội sinh giá trị mới hơn. Cứ như thế, nền văn hóa Việt Nam càng phát triển theo hướng tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc.

3. Phương hướng phát huy giá trị văn hóa truyền thống đối với sự phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

Giá trị văn hóa truyền thống là bộ phận nền tảng, biểu hiện tập trung bản sắc nền văn hóa và con người Việt Nam. Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa

truyền thống làm động lực, làm nền tảng, cũng là tiền đề và là điều kiện thụ nhận giá trị nhân loại và nội sinh giá trị mới. Đây là vấn đề có ý nghĩa khởi đầu quyết định thành bại sự nghiệp phát triển văn hóa ở Việt Nam hiện nay. Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII chỉ rõ: “Phương hướng chung của sự nghiệp văn hóa nước ta là phát huy chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý thức độc lập tự chủ, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” (Đảng Cộng sản Việt Nam 1998: 54).

Bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống là giữ lại những yếu tố mang đậm cốt cách, tâm hồn, những nguyên tắc thể hiện đạo lý sinh tồn của con người Việt Nam trong chỉnh thể giá trị của dân tộc. Đại hội XIII của Đảng cũng đã chủ trương: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 59).

Bảo tồn tất cả những giá trị của dân tộc Việt Nam được hình thành, thường xuyên được thử thách, gạn lọc và phát triển trong quá trình giao lưu, lan tỏa, thụ nhận và hội nhập với giá trị của dân tộc khác mà đã trở thành sức mạnh để dân tộc tồn tại và phát triển suốt chiều dài bốn ngàn năm kiên cường đấu tranh

dựng nước và anh dũng chiến đấu giữ nước của con người Việt Nam.

Phát huy những giá trị biểu hiện đạo lý sinh tồn, tiêu chí phân biệt và xác định nền văn hóa, sự trường tồn của dân tộc Việt Nam với dân tộc khác và trong nền văn minh nhân loại. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống là làm cho giá trị bản sắc dân tộc phát triển sâu sắc thêm, lan tỏa và sinh tỏa rộng rãi không chỉ trong cộng đồng quốc gia dân tộc mà còn ảnh hưởng đến các quốc gia dân tộc khác và góp phần vào sự phát triển giá trị văn hóa của nhân loại. Theo Hồ Chí Minh, “phát triển hết cái hay, cái đẹp của dân tộc, tức là ta cùng đi đến chỗ nhân loại” (1971: 11).

Phát huy toàn bộ giá trị làm nên bản sắc của nền văn hóa dân tộc và cốt cách con người Việt Nam với những giá trị đặc trưng về chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa nhân đạo Việt Nam; bậc thang hệ giá trị của xã hội (quốc gia dân tộc - cộng đồng - gia đình); hệ giá trị phẩm chất của con người (Đức - Tài); và hệ thống hành vi trong quan hệ với tự nhiên, với xã hội và với bản thân; cùng nghệ thuật ứng xử giữa người và người, ứng xử trong nội bộ dân tộc và ứng xử với thế giới biểu hiện sinh động “bản sắc cây tre Việt Nam”.

Làm cho giá trị văn hóa truyền thống biểu hiện bản sắc độc đáo của dân tộc sinh tỏa trong nền sản xuất xã hội (sản xuất vật chất, sản xuất tinh thần, sản xuất

giống nòi); trong hệ thống giá trị văn hóa (văn hóa khoa học, văn hóa đạo đức, văn hóa thẩm mỹ). Sinh tỏa sâu sắc trong tâm hồn, đặc tính, cốt cách, khát vọng và biểu hiện sống động trong hệ thống hành vi của mỗi người với tư cách là một chủ thể trên các mặt của đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội). Tỏa sáng sự bao dung, nhân bản và hòa đồng trong xử lý các mối quan hệ với tự nhiên, với xã hội và với chính bản thân mình.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, các di tích lịch sử văn hóa” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 59). Phát triển hoàn chỉnh hệ thống tổ chức và hoạt động bảo tàng, bảo tồn của quốc gia, của các địa phương và của từng cộng đồng trên phạm vi cả nước; cũng còn có thể phát triển cơ sở ở ngoài nước. Tôn tạo và hiện đại hóa các cơ sở đã có, xây dựng mới cơ sở của Nhà nước, của các tập thể, các cộng đồng, của tư nhân; đẩy mạnh công tác sưu tầm, tích lũy tư liệu, giới thiệu... khai thác có chiều sâu và tầm cao với tần suất lớn và có hiệu quả thiết thực. Đẩy mạnh hoạt động khoa học nghiên cứu về giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam ở tất cả cộng đồng người (sắc tộc, vùng, miền) với tất cả các lĩnh vực, các loại hình, loại thể đời sống vật chất và tinh thần truyền thống một

cách sâu sắc trong tính chỉnh thể sự phát triển Chân - Thiện - Mỹ của dân tộc.

Đẩy mạnh hoạt động văn học nghệ thuật làm cho giá trị truyền thống thấm thấu một cách nhẹ nhàng, êm ái và sâu lắng đến tận chỗ sâu kín nhất của thế giới nội tâm mỗi con người Việt Nam và đến với cả cộng đồng quốc tế. Phát triển nền văn hóa nghệ thuật giàu chất nhân văn, dân chủ, vươn lên hiện đại; phản ánh chân thật, sâu sắc lịch sử dân tộc và thực chất của công cuộc đổi mới đất nước; khắc họa sinh động xu hướng vận động của xã hội và phong phú con đường hình thành nhân cách của con người Việt Nam hiện đại theo những tiêu chí của cái Chân, cái Thiện và cái Mỹ.

“Phát triển hiệu quả, lành mạnh hệ thống báo chí, xuất bản, in, phát thanh, truyền hình” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 62), bảo tồn và sinh tỏa giá trị truyền thống đáp ứng yêu cầu xây dựng, bảo vệ đất nước và nhu cầu của người dân. Quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống báo chí đáp ứng yêu cầu phát triển, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; ưu tiên các ngành, các cơ quan báo chí và truyền thông có chiều sâu và phạm vi tác động lớn làm nòng cốt trong hệ thống thông tin quốc gia. Từng bước nâng cao chất lượng hệ thống thông tin, báo chí, xuất bản và quảng bá các sản phẩm văn hóa. “Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn

hóa” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 59). “Đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong văn hóa ứng xử của người lãnh đạo, cán bộ, công chức và đảng viên” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 59).

“Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2014). Phát triển và hoàn thiện hệ thống tổ chức và cơ chế vận hành nền công nghiệp văn hóa đủ sức khai thác và phát huy giá trị truyền thống làm động lực cho sự phát triển nền văn hóa dân tộc và đáp ứng yêu cầu đời sống tinh thần của nhân dân. Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa hiện đại thúc đẩy cả nước và các vùng miền, từng địa phương, tạo ra những sản phẩm - dịch vụ văn hóa có tính cạnh tranh cao. Đây cũng là chiến lược để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, sắc thái văn hóa vùng miền, từng địa phương trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Sự dồi dào của hàng hóa - dịch vụ văn hóa của vùng miền, từng địa phương, của Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế chính là sức mạnh mềm quan trọng của quốc gia, làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống người dân, cũng như mang thông điệp Việt Nam ra với thế giới, phát huy nội lực và quảng bá hình ảnh đất nước, của từng vùng miền. Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Phát

triển đi đôi với giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, khắc phục tình trạng lạm dụng tiếng nước ngoài. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 59).

Trên nền tảng triển khai một cách hiệu quả quan điểm phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, chú trọng giáo dục giá trị văn hóa truyền thống. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng và giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội.

Cùng với và trên cơ sở bảo tồn - phát huy giá trị truyền thống của dân tộc, “tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người, tạo ra trên đất nước ta đời sống tinh thần cao đẹp, trình độ dân trí cao, khoa học phát triển, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội” (Đảng Cộng sản Việt

Nam 1998: 54). V.I.Lênin từng giáo huấn: “Phải tiếp thu toàn bộ nền văn hóa do chủ nghĩa tư bản để lại và dùng nền văn hóa đó để xây dựng chủ nghĩa xã hội” (2005: 67). Phát huy sâu sắc giá trị văn hóa truyền thống và thụ nhận sáng tạo giá trị của nhân loại đã là một sự nội sinh giá trị mới. Nội sinh giá trị mới từ sự kế thừa giá trị đã được tích lũy cũng bao hàm phát huy giá trị văn hóa truyền thống và thụ nhận giá trị nhân loại. Một giá trị của nền văn hóa dân tộc được nội sinh không chỉ là cái mới được sinh tủa mà còn mang tố chất truyền thống và mang cả tố chất chủng loài.

3. Kết luận

Phát huy giá trị văn hóa truyền thống là cơ sở của thụ nhận giá trị nhân loại; thụ nhận giá trị nhân loại làm giàu và nâng tầm thời đại giá trị của dân tộc. Phát huy và thụ nhận là tiền đề và điều kiện của nội sinh giá trị mới, nội sinh giá trị là sức sống của phát huy và thụ nhận. Vốn văn hóa tích lũy càng nhiều, khả năng nội sinh càng mãnh liệt, nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc phát triển càng thâm sâu và cao rộng, càng thúc đẩy mạnh mẽ Việt Nam vươn lên sánh vai cùng thời đại như Bác Hồ hằng mong muốn.

Tài liệu trích dẫn

1. C.Mác và Ph.Ăngghen. 2000. *Toàn tập*, tập 42. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 1998. *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Khóa VIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2014. Nghị quyết Số 33-NQ/TW, ngày 9/6/2014, *Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*. (<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xi/nghi-quyet-so-33-nqtw-ngay-962014-hoi-nghi-lan-thu-9-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-ve-xay-dung-va-phat-trien-590>). Truy cập ngày 28/12/2023.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

5. E. B Tylor. 2001. *Văn hóa nguyên thủy*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa nghệ thuật.

6. Hồ Chí Minh. 1971. *Về công tác văn hóa văn nghệ*. Hà Nội: Nxb. Sự thật.

7. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*, tập 3, Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật.

8. *Từ điển Bách khoa Việt Nam*. 2005, tập 4, Hà Nội: Nxb. Từ điển bách khoa.

9. *Từ điển Tiếng Việt*. 1992. Hà Nội: Nxb. Trung tâm Từ điển Ngôn ngữ.

10. V.I. Lênin. 2005. *Toàn tập*, tập 38. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.